

Bản án số: 138/2019/HS-ST
Ngày: 25-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Trinh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thanh Bình** – Bà **Trương Thị Mỹ Hạnh**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Ngô Khánh Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Ái Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Minh S (Tên gọi khác: Rim) - Sinh ngày 07.02.1994 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 96, phường M, quận L, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng M (sinh năm 1971) và bà Nguyễn Thị T (chết); Vợ con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26.6.2019, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh **Trần Tấn H** – sinh năm 1989 (Có mặt).

Trú tại: Tổ 11, khối phố C, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn Anh T** – sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Trú tại: Số 138/100B đường H, phường N, quận L, TP Đà Nẵng.

2. Anh **Nguyễn Văn M** – sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 76, phường B, quận L, TP Đà Nẵng.

3. Chị **Nguyễn Thị H** – sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 67, phường B, quận L, TP Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/11/2018, Hoàng Minh S đến quán Tân Hương Sơn (số 11 đường T, phường B, quận L, thành phố Đà Nẵng) nhậu với cha của S là ông Hoàng M (sinh năm 1971, trú tại: tổ 96, phường M, quận L, TP. Đà Nẵng) cùng một người đàn ông tên N và một phụ nữ tên C (chưa rõ lai lịch). Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, anh Trần Tấn H (SN:1989, trú tại khối phố C, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam) và anh Phạm Phú S1 (sinh năm 1978, trú tại: Tổ 13, phường K, quận T, TP. Đà Nẵng) cũng đến quán nhậu. Trong lúc ngồi nhậu giữa bàn của anh H và bàn ông M có lời qua tiếng lại dẫn đến mâu thuẫn và anh H có lời lẽ thách thức: “*Có giỏi thì gọi người đến đây*”. Thấy vậy, bàn nhậu của ông M tính tiền ra về còn anh H, anh S1 tiếp tục ngồi nhậu. Một lúc sau thì anh Nguyễn Anh T (sinh năm 1968, trú tại tổ 36, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng) đến ngồi nhậu cùng anh H và S1. Khi về đến nhà tại tổ 96, phường M, quận L, S bức tức về việc anh H đã thách thức nên xuống nhà bếp lấy một con dao tự tạo dài khoảng 80 cm (cán gỗ dài khoảng 30 cm, lưỡi kim loại dài khoảng 50 cm, lưỡi dao có độ bén tương đối) đặt dưới yên xe Wave (không rõ biển kiểm soát là xe S mượn của cha là ông Hoàng Mỹ) rồi điều khiển đến quán Tân Hương Sơn tìm gặp anh H. Khi đi đến khu vui chơi trẻ em Hòa Khánh trên đường T thì S gặp bốn người bạn quen biết ngoài xã hội gồm: Bơm, Duy (tên thường gọi là Trắng) và hai thanh niên khác (đều chưa rõ lai lịch), S rủ bốn người này cùng đi đánh nhau thì cả bọn đồng ý. Bơm lên xe S chở đi, 3 người còn lại cùng lên một xe mô tô khác (không rõ biển kiểm soát) đi đến quán Tân Hương Sơn và chỉ mình S mang theo hung khí. Đến nơi, S cầm dao và những đối tượng đi cùng xông vào quán thì anh H, T, S1 bỏ chạy. Những đối tượng đi cùng S đuổi theo anh S1 và T nhưng chưa gây thương tích gì còn S đuổi theo anh H vào bên trong kho chứa đồ của quán (kho có bề rộng 1,5 đến 2 mét, xung quanh được rào kín bằng thép B40 cao hơn đầu người và có một lối ra). S đứng chặn tại lối ra, anh H không còn đường chạy nữa nên quay mặt về phía S, S cầm dao bằng tay phải chém từ trên xuống dưới 03 nhát vào người anh H, anh H đưa tay lên đỡ rồi ngồi xuống đất, lưng dựa hơi ngửa vào lưới sắt B40, người hơi khom rồi tiếp tục đưa tay lên đỡ và đưa chân đạp chống cự lại. S tiếp tục dùng dao chém thêm ba nhát vào tay, chân anh H, trong lúc chém trúng tay thì mũi dao xượt trúng vùng ngực của anh H gây rách da. Sau khi chém anh H cho bở tức, S dừng lại rồi cùng cả nhóm bỏ chạy khỏi hiện trường, lúc này anh H vẫn còn đưa tay chân lên đạp đỡ chống cự. Trên đường về, S đã vứt cây dao xuống bờ hồ gần chùa Bồ Đề, thuộc phường M, quận L (tang vật không thu hồi được). Còn anh H được người dân đưa đến bệnh viện cấp cứu. Sau khi gây án, S bỏ trốn đến ngày 26/6/2019 thì đến Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 355/TgT ngày 28/12/2018 của Trung tâm pháp y Thành phố Đà Nẵng thể hiện: Vết thương phức tạp cẳng tay trái gây tổn thương bó mạch thần kinh trụ, đứt gân gấp sâu ngón 5, đứt gân gấp cổ tay trụ, mạch máu trụ đã bị đứt mất đoạn đã điều trị phẫu thuật cột mạch trụ, nổi

thần kinh trụ, nổi gân gấp, đóng da, đặt nẹp bột. Hiện tại bàn tay hồng ảm, không thiếu máu nuôi dưỡng, vận động cổ tay còn hạn chế. Vết thương phức tạp tay phải gây đầu gãy xương bàn II, đứt gân duỗi ngón 2 đã điều trị phẫu thuật nối gân duỗi. Hiện tại vết thương bên ngoài đang lành tạo sẹo, xương liền can, thẳng trục, bàn tay hồng ảm, không thiếu máu nuôi dưỡng, vận động ngón tay còn hạn chế. Các tổn thương phần mềm khác. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm hiện tại là: 35%.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKS, ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Hoàng Minh S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hoàng Minh S, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh S và người bị hại Trần Tấn H thỏa thuận bị cáo S có nghĩa vụ bồi thường cho anh Huy số tiền 48.255.995 đồng. Bị cáo S đã bồi thường 15.000.000 đồng đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo tiếp tục bồi thường theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh S đã thành khẩn, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xác nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo thấy được hành vi phạm tội là sai, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh S và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Minh S trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở

khẳng định:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/11/2018, tại quán nhậu Tân Hương Sơn, địa chỉ số 11 đường T thuộc phường B, quận L, TP Đà Nẵng, chỉ vì duyên cớ nhỏ nhất là trong lúc nhậu thì giữa anh H và ông M (cha của Hoàng Minh S) có lời qua tiếng lại, H có lời thách thức ông M “*Có giỏi thì gọi người đến đây*” mà Hoàng Minh S bực tức, quay về nhà lấy hung khí nguy hiểm là 01 cây dao tự tạo dài khoảng 80 cm (cán gỗ dài khoảng 30 cm, lưỡi kim loại dài khoảng 50 cm) chém 06 nhát trúng vào tay, chân của anh H gây thương tích với tỷ lệ là 35% (ba mươi lăm phần trăm).

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Minh S đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng số 123/KSĐT, ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo hoàn toàn không có mâu thuẫn với anh H, giữa ông M (cha bị cáo) và anh H tuy có lời qua tiếng lại nhưng đã chấm dứt, ông M tính tiền và rời khỏi quán nhậu Tân Hương Sơn. Bị cáo là người nhỏ tuổi hơn anh H, lẽ ra khi thấy mâu thuẫn đã chấm dứt thì cũng phải ứng xử ôn hòa, phù hợp với thực tế nhưng lại chọn cách dùng dao truy đuổi, dòn vào lưới sắt B40, chặn lối ra khiến anh H không còn đường chạy thoát rồi liên tiếp dùng dao chém 06 nhát vào tay, chân anh H. Hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hãn, côn đồ, tội phạm bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

HĐXX xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường được một phần chi phí cho người bị hại, sau khi sự việc bị phát hiện bị cáo đã đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét mức hình phạt bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy cần phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Minh S và bị hại Trần Tấn H thống nhất bị cáo S có nghĩa vụ bồi thường cho anh H tổng số tiền là 48.255.995 đồng (trong đó: chi phí cứu chữa theo hóa đơn, chứng từ tại bệnh viện là 15.355.995 đồng, tiền thu nhập bị mất của anh H 03 tháng là 6.000.000 đồng x 3 tháng = 18.000.000

đồng, bồi thường tiền tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu là 1.490.000 đồng x 10 tháng = 14.900.000 đồng). Bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng nên còn phải bồi thường 33.255.995 đồng. HĐXX xét thấy việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên công nhận.

[6] Đối với những đối tượng tên Bọm, Duy (tên thường gọi là Trắng) và hai thanh niên khác (đều chưa rõ lai lịch) đã đi cùng Hoàng Minh S đến quán Tân Hương Sơn để gây thương tích cho anh Trần Tấn H: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu chưa xác định được lai lịch của những đối tượng này nên tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[7] Án phí:

- Bị cáo Hoàng Minh S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Hoàng Minh S phải chịu 33.255.995 đồng x 5% = 1.662.799 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Minh S** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Hoàng Minh S **06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26.6.2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự, tuyên:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hoàng Minh S và bị hại Trần Tấn H về việc bị cáo S có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại H số tiền 33.255.995 đồng (Ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi lăm ngàn chín trăm chín mươi lăm đồng).

Kể từ ngày bị hại Trần Tấn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Hoàng Minh S không thực hiện nghĩa vụ trả số tiền như đã thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Hoàng Minh S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Hoàng Minh S phải chịu 1.662.799 đồng (Một triệu sáu trăm sáu mươi hai ngàn bảy trăm chín mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Liên Chiểu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Công an Q. Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Trinh